

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18-5-2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiệm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Vịnh

Ông Lê Minh Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 về ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lý Tổ P, sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số ..., đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh S.

- Bị đơn: Ông Kim L, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số ..., đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 12 năm 2020, biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 02 năm 2021 và tại đơn xin vắng mặt ngày 05/02/2021, nguyên đơn bà Lý Tổ P trình bày:

Bà Lý Tổ P và ông Kim L xây dựng hôn nhân vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh T; đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10 ngày 21 tháng 01 năm 2010. Trong thời gian sống chung, bà Lý Tổ P và ông Kim L có hai người con chung là cháu Kim L, sinh ngày 09/9/2012 và cháu Kim Lý N, sinh ngày 01/3/2015. Hiện hai cháu đang sống chung

với bà Lý Tố P. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời gian chung sống, giữa bà Lý Tố P và ông Kim L thường xuyên phát mâu thuẫn, cãi vã với nhau do bà Lý Tố P và ông Kim L tính tình không hòa hợp, quan điểm sống không tương đồng. Nguyên nhân chính do ông Kim L thường xuyên bạo lực gia đình và đánh đập bà Lý Tố P. Hơn nữa, ông Kim L không quan tâm, chăm sóc vợ con dẫn đến đời sống vợ chồng không hạnh phúc nên giữa bà Lý Tố P và ông Kim L đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay bà Lý Tố P yêu cầu ly hôn với ông Kim L. Khi ly hôn về con chung bà Lý Tố P yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Kim Lý Sây H, sinh ngày 09/9/2012 và cháu Kim Lý, sinh ngày 01/3/2015 và không yêu cầu ông Kim L cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, bà Lý Tố P không còn yêu cầu nào khác.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lý Tố P thì ông Kim L đã được Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập ông Kim L đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Kim L không đến Tòa án mà vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như xét xử và cũng không có văn bản gởi cho Tòa án biết về ý kiến yêu cầu của ông Kim L đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lý Tố P. Do vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do bà Lý Tố P cung cấp và do Tòa án thu thập được để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lý Tố P đối với ông Kim L. Về con chung, giao cháu Kim Lý Sây H, sinh ngày 09/9/2012 và cháu Kim Lý N, sinh ngày 01/3/2015 cho bà Lý Tố P tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Ông Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Lý Tố P không có yêu cầu; Ông Kim L có

quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung, không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Về án phí, bà Lý Tố P phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lý Tố P khởi kiện yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với ông Kim L và hiện nay ông Kim L cư trú tại số ... , đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh S nên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Kim L đã được triệu tập tham gia phiên hòa giải hai lần nhưng đều vắng mặt nên vụ án không hòa giải được, phải đưa ra xét xử. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm cho ông Kim L , nhưng tại phiên tòa hôm nay, ông Kim L vẫn vắng mặt không có lý do, còn bà Lý Tố P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lý Tố P và ông Kim L.

[2] Về nội dung: Bà Lý Tố P và ông Kim L chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh T và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 21/01/2010 nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Xét lý do yêu cầu ly hôn của bà Lý Tố P, Hội đồng xét xử thấy rằng, bà Lý Tố P yêu cầu ly hôn với ông Kim L do tính tình không hòa hợp, quan điểm sống không tương đồng và thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân chính là do ông Kim L thường xuyên bạo lực gia đình và đánh đập bà Lý Tố P nên bà Lý Tố P và ông Kim L đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay không có biện pháp gì hàn gắn. Trong khi đó, mặc dù biết rõ Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên đang thụ lý, giải quyết yêu cầu xin ly hôn của bà Lý Tố P đối với ông Kim L và ông Kim L đã được Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên nhiều lần triệu tập đến Tòa án để hòa giải nhưng ông Kim L có thái độ bỏ mặc, không thể hiện thiện chí và mong muốn được hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa ông Kim L với bà Lý Tố P. Từ đó, có căn cứ khẳng định tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân giữa bà Lý Tố P và ông Kim L đã phát sinh trầm trọng, đời sống chung đã không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lý Tố P đối với ông Kim L, cho bà Lý Tố P được ly hôn ông Kim L.

[4] Về con chung, Sau khi ly hôn, bà Lý Tố P yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Kim Lý Sây Ha, sinh ngày 09/9/2012 và cháu Kim Lý Như Ý, sinh ngày 01/3/2015 đến tuổi trưởng thành và bà Lý Tố P không yêu cầu ông Kim L cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, tại biên

bản lấy lời khai cùng ngày 01/4/2021 của cháu Kim Lý Sây H, sinh ngày 09/9/2012 thì cháu Kim Lý Sây H có nguyện vọng được sống với mẹ là bà Lý Tổ P, khi bà Lý Tổ P và ông Kim L ly hôn. Đối với cháu Kim Lý N là con gái nên việc giao cháu Kim Lý N cho bà Lý Tổ P nhằm giúp cháu Kim Lý N hiểu rõ tâm sinh lý của con gái. Hiện tại, bà Lý Tổ P hiện đang buôn bán tại địa phương có thu nhập ổn định. Hơn nữa, cháu Kim Lý Sây H và cháu Kim Lý N đang sống chung với bà Lý Tổ P. Do đó, không nhất thiết thay đổi môi trường sinh sống của cháu Kim Lý Sây H và cháu Kim Lý N nên cần thiết giao cháu Kim Lý Sây H và cháu Kim Lý N cho bà Lý Tổ P nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của bà Lý Tổ P, giao cháu Kim Lý Sây H và cháu Kim Lý N cho bà Lý Tổ P tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Lý Tổ P không yêu cầu ông Kim L cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Ông Kim L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Tổ P xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết và ông Kim L cũng không thể hiện có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, bà Lý Tổ P phải nộp 300.000 đồng; bà Lý Tổ P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007491 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên. Bà Lý Tổ P đã thực hiện xong.

[7] Các quan điểm đề xuất việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tại phiên tòa, như đã phân tích, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016):

Tuyên xử

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lý Tố P đối với ông Kim L. Cho ly hôn giữa bà Lý Tố P với ông Kim L.

2. Về con chung: Giao cháu Kim Lý Sây H, sinh ngày 09/9/2012 và cháu Kim Lý N, sinh ngày 01/3/2015 cho bà Lý Tố P tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Bà Lý Tố P không yêu cầu ông Kim L cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Ông Kim L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Tố P xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, bà Lý Tố P phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Lý Tố P đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007491 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Bà Lý Tố P đã thực hiện xong.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THADS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND TT Trà Cú, huyện Trà Cú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiên

